

Số: 1501/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành mục tiêu, chuẩn đầu ra
của các chương trình đào tạo áp dụng cơ chế đặc thù trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học 2025;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1911/QĐ-ĐHTCM ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành quy định xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; rà soát, đánh giá và cải tiến các chương trình đào tạo các trình độ đào tạo tại Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Thông báo số 1280/TB-ĐHTCM-QLĐT ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing kết luận tại phiên họp Hội đồng Khoa học và đào tạo tháng 4/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo và Trưởng khoa Thương mại và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này mục tiêu, chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo áp dụng cơ chế đặc thù trình độ đại học tại Trường Đại học Tài chính – Marketing. ✓

Điều 2. Mục tiêu, chuẩn đầu ra quy định tại Điều 1 được áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2026 trở đi.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trường phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng và Trưởng khoa Thương mại và Du lịch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- PHT phụ trách đào tạo;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT (02b).



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Tiến Đạt

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH
CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ÁP DỤNG CƠ CHẾ ĐẶC THÙ
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1501** /QĐ-ĐHTCM ngày **15** tháng 4 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

STT	NGÀNH ĐÀO TẠO	CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
1	Quản trị khách sạn	Quản trị khách sạn
2	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	Quản trị nhà hàng
3	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Quản trị lữ hành
Tổng cộng: 03 ngành, 03 chuyên ngành đào tạo./.		

**MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ÁP DỤNG CƠ CHẾ ĐẶC THÙ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1501/QĐ-DHTCM, ngày 15 tháng 4 năm 2026
của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Marketing)

1. Giới thiệu chương trình đào tạo:

- Ngành đào tạo (tiếng Việt): Quản trị khách sạn.
- Ngành đào tạo (tiếng Anh): Hospitality Management.
- Trình độ đào tạo: Đại học.
- Mã ngành: 7810201.
- Định hướng đào tạo: Áp dụng theo cơ chế đặc thù.

2. Mục tiêu đào tạo:

2.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học định hướng ứng dụng theo cơ chế đặc thù ngành Quản trị Khách sạn nhằm giúp người học khi tốt nghiệp thể hiện năng lực vận dụng kiến thức cơ bản, toàn diện và tư duy phản biện để phân tích, tổng hợp và giải quyết vấn đề đa dạng phát sinh trong thực tiễn hoạt động kinh doanh khách sạn; năng lực nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp, đổi mới sáng tạo khởi nghiệp, quản lý chuyên môn; năng lực làm việc độc lập ở mức độ cao, đồng thời tự chịu trách nhiệm nghề nghiệp đối với kết quả công việc, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội thích ứng với sự thay đổi công nghệ, môi trường kinh doanh toàn cầu và yêu cầu phát triển của xã hội.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

❖ Về kiến thức

- PO1: Có khả năng vận dụng các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lê nin; các quy luật tự nhiên, xã hội và pháp luật; các kiến thức về công nghệ thông tin và ngoại ngữ; các kiến thức cơ sở ngành vào lĩnh vực kinh doanh khách sạn;
- PO2: Có khả năng vận dụng những kiến thức lý thuyết tiên tiến và toàn diện về lĩnh vực kinh doanh khách sạn để phân tích bối cảnh kinh tế, chính sách và môi trường kinh doanh khách sạn, tham gia đề xuất và thực thi các quyết định quản trị liên quan đến hoạt động kinh doanh khách sạn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức.



❖ *Về kỹ năng*

- PO3: Có năng lực sử dụng được công nghệ thông tin, ngoại ngữ (tiếng Anh) và vận dụng các kiến thức chung nền tảng vào giải quyết các công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực kinh doanh khách sạn;

- PO4: Có năng lực thực hiện các nghiệp vụ, phương pháp, công cụ phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp phù hợp giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động kinh doanh khách sạn; có khả năng cập nhật kiến thức mới và năng lực nghiên cứu, đổi mới sáng tạo khởi nghiệp, đóng góp vào hoạt động nghiên cứu, tư vấn chính sách hoặc phát triển doanh nghiệp, tổ chức.

❖ *Về mức tự chủ và trách nhiệm*

- PO5: Có tác phong chuyên nghiệp, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội và tuân thủ pháp luật trong hoạt động kinh doanh khách sạn; có khả năng làm việc hiệu quả trong môi trường đa văn hóa và hội nhập quốc tế, đồng thời tự học hỏi, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn và quản trị để đóng góp vào sự phát triển của doanh nghiệp, tổ chức và nền kinh tế.

3. Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

❖ *Về kiến thức*

- PLO1: Phân tích được các yếu tố của môi trường kinh doanh ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh khách sạn trong các bối cảnh kinh tế, chính trị, pháp luật, xã hội và công nghệ khác nhau.

+ PI 1.1: Nhận biết được ảnh hưởng của môi trường kinh doanh khách sạn hoặc thị trường mục tiêu bằng các phương pháp và công cụ phân tích môi trường kinh doanh.

+ PI 1.2: Phân tích được tác động của các yếu tố môi trường kinh doanh đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khách sạn trong một tình huống kinh doanh cụ thể.

- PLO2: Phân tích được dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường nhằm hỗ trợ ra quyết định quản trị trong hoạt động kinh doanh khách sạn.

+ PI 2.1: Sử dụng được các công cụ phân tích dữ liệu và trực quan hóa dữ liệu để phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường trong các tình huống kinh doanh khách sạn cụ thể.

+ PI 2.2: Đánh giá kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường để hỗ trợ ra các quyết định quản trị trong các tình huống kinh doanh khách sạn cụ thể.

- PLO3: Thiết lập được phương án kinh doanh của doanh nghiệp khách sạn trong bối cảnh cụ thể.

+ PI 3.1: Phân tích được các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khách sạn trong môi trường kinh doanh khách sạn cụ thể.

+ PI 3.2: Đề xuất được phương án kinh doanh hoặc dịch vụ cụ thể phù hợp dựa trên kết quả phân tích các hoạt động của doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh khách sạn cụ thể. ✓

❖ *Về kỹ năng:*

- PLO4: Ứng dụng được công nghệ, công cụ phân tích và ngoại ngữ (tiếng Anh) để phân tích được các yếu tố của môi trường kinh doanh trong hoạt động kinh doanh khách sạn.

+ PI 4.1: Xử lý được thông tin trong hoạt động kinh doanh khách sạn thông qua việc sử dụng phần mềm và công cụ phân tích dữ liệu.

+ PI 4.2: Sử dụng được tiếng Anh trong bối cảnh học thuật và công việc chuyên môn thuộc chuyên ngành đào tạo.

- PLO5: Thực hành quản trị các quyết định kinh doanh phát sinh trong hoạt động kinh doanh khách sạn dựa trên kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường.

+ PI 5.1: Lập kế hoạch kinh doanh dựa trên kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường về kinh doanh khách sạn.

+ PI 5.2: Thực hành tổ chức thực hiện các quyết định kinh doanh phát sinh trong hoạt động kinh doanh khách sạn dựa trên kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường.

- PLO6: Thực hiện được các nghiệp vụ chuyên môn trong hoạt động kinh doanh khách sạn theo quy trình và chuẩn mực nghề nghiệp.

+ PI 6.1: Hoàn thành được các nghiệp vụ trong kinh doanh khách sạn với một bài tập mô phỏng hoặc tình huống thực hành.

+ PI 6.2: Đề xuất được phương án xử lý một tình huống nghiệp vụ phát sinh trong hoạt động kinh doanh khách sạn.

❖ *Về mức tự chủ và chịu trách nhiệm:*

- PLO7: Thể hiện được đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội; năng lực làm việc độc lập và hợp tác, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thích ứng với môi trường chuyên nghiệp trong hoạt động kinh doanh khách sạn.

+ PI 7.1: Tuân thủ các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và thích ứng với thay đổi của môi trường kinh doanh khách sạn.

+ PI 7.2: Hoàn thành nhiệm vụ trong dự án nhóm với vai trò dẫn dắt và cá nhân được phân công, đồng thời tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc cá nhân và nhóm trong môi trường đa văn hóa. ✓

4. Ma trận liên kết giữa các học phần và Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

STT	Tên học phần	TC	PLOs													
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7	
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI7.1	PI7.2
1.	Khối kiến thức Giáo dục đại cương															
a	Kiến thức lý luận chính trị															
1	Triết học Mác – Lênin	3	I													I
2	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin	2	I													I
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	I													I
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	I													I
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	I													I
b	Kiến thức pháp luật															
6	Pháp luật đại cương	3	R									R				R
c	Ngoại ngữ															
7	Tiếng Anh trong kinh doanh	3	I									I				I
8	Tiếng Anh trong kinh doanh nâng cao	3	R									R				R
d	Toán – Tin học															
9	Năng lực số	3	I									I				I
10	Toán kinh tế	3	I									I				I
2.	Khối kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp															
a	Kiến thức cơ sở ngành															
11	Kinh tế học vi mô	3	I		I							I				I

STT	Tên học phần	TC	PLOs													
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7	
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI7.1	PI7.2
12	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	3			R						R				R	
13	Nguyên lý kế toán	3	R	R							R				R	
14	Nguyên lý marketing	3			R		R									
15	Quản trị học	3			R								I	R		I
16	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	I		I						I				I	
17	Luật kinh doanh	3			R						R				R	
18	Thuế	3			R							R			R	
19	Tài chính doanh nghiệp	3		R						R					R	
20	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	3			R		M	M					R			R
21	Tổng quan du lịch	3			I						I				I	
22	Phát triển bền vững	3	R						R				R		R	
23	Trí tuệ nhân tạo trong kinh doanh	3			R						R				R	
b Kiến thức ngành																
24	Quản trị nguồn nhân lực	3			R								R	R		R
25	Phần mềm quản lý khách sạn	3			M							M			M	
26	Quản trị đầu tư nhà hàng khách sạn	3			R/A	R/A					R/A	R/A			R	
27	Vệ sinh an toàn thực phẩm	3	R/A	R/A					R/A	R/A					R	
28	Phân tích dữ liệu kinh doanh	3				R					R				R	

STT	Tên học phần	TC	PLOs														
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7		
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI7.1	PI7.2	
29	Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội	3				R									R		R
30	Marketing du lịch	3	M/A	M/A							M/A	M/A				M	
31	Quản trị kinh doanh khách sạn	3			M/A	M/A							M/A	M/A			M/A
32	Hành vi khách hàng	3				R										R	
33	Thực hành nghề nghiệp 1	3					M								M		R
c	Kiến thức chuyên ngành																
Học phần bắt buộc																	
34	Thực hành nghề nghiệp 2	3					M									M	
35	Nghiệp vụ lễ tân khách sạn	3	R/A	R/A						M/A	M/A						M
36	Nghiệp vụ phòng khách sạn	3					M/A	M/A							M/A	M/A	M/A
Tự chọn: Người học chọn 1 trong 3 nhóm học phần sau:																	
Nhóm 1:																	
37	Nghiệp vụ nhà hàng	3							R							M	
38	Tổ chức và vận hành bar	3			M/A	M/A							M/A	M/A			M/A
Nhóm 2:																	
39	Quản trị nhà hàng	3					M		M							M	
40	Quản trị lễ tân khách sạn	3			M/A	M/A							M/A	M/A			M/A
Nhóm 3:																	
41	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3						M								M	
42	Quản trị kinh doanh lễ hành	3			M/A	M/A							M/A	M/A			M/A

STT	Tên học phần	TC	PLOs													
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7	
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI7.1	PI7.2
d	Kiến thức bổ trợ ngành															
43	Chế biến món ăn	3					R/A							M/A	M/A	
44	Chế biến món bánh Âu	3						R/A					M/A		M/A	
3.	Tốt nghiệp															
45	Khóa luận tốt nghiệp	6					M/A	M/A					M/A	M/A		M/A
Hoặc																
46	Thực tập cuối khóa	3					M/A	M/A					M/A	M/A		M/A
47	Học phần thay thế: Quản trị resort	3					M						M		M	

Ghi chú: Mức độ đóng góp, hỗ trợ của học phần đối với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- I (Introduced) – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu.
- R (Reinforced) – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- M (Mastery) – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thực/thông hiểu
- A (Assessed) – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Tiến Đạt

TRƯỜNG KHOA
KHOA THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH

Nguyễn Xuân Hiệp

**MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ÁP DỤNG CƠ CHẾ ĐẶC THÙ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1501/QĐ-DHTCM**, ngày **15** tháng 4 năm 2026
của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Marketing)

1. Giới thiệu chương trình đào tạo:

- Ngành đào tạo (tiếng Việt): Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống.
- Ngành đào tạo (tiếng Anh): Restaurant, Food and Beverage Management.
- Trình độ đào tạo: Đại học.
- Mã ngành: 7810202.
- Định hướng đào tạo: Áp dụng theo cơ chế đặc thù.

2. Mục tiêu đào tạo:

2.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học định hướng ứng dụng theo cơ chế đặc thù ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống nhằm giúp người học khi tốt nghiệp thể hiện năng lực vận dụng kiến thức cơ bản, toàn diện và tư duy phản biện để phân tích, tổng hợp và giải quyết vấn đề đa dạng phát sinh trong thực tiễn hoạt động kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống; năng lực nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp, đổi mới sáng tạo khởi nghiệp, quản lý chuyên môn; năng lực làm việc độc lập ở mức độ cao, đồng thời tự chịu trách nhiệm nghề nghiệp đối với kết quả công việc, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội thích ứng với sự thay đổi công nghệ, môi trường kinh doanh toàn cầu và yêu cầu phát triển của xã hội.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

❖ Về kiến thức:

- PO1: Có khả năng vận dụng các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lê nin; các quy luật tự nhiên, xã hội và pháp luật; các kiến thức về công nghệ thông tin và ngoại ngữ; các kiến thức cơ sở ngành vào lĩnh vực kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống (sau đây gọi chung là lĩnh vực kinh doanh nhà hàng);

- PO2: Có khả năng vận dụng những kiến thức lý thuyết tiên tiến và toàn diện về lĩnh vực kinh doanh nhà hàng để phân tích bối cảnh kinh tế, chính sách và môi trường kinh doanh nhà hàng, tham gia đề xuất và thực thi các quyết định quản trị liên quan đến hoạt động kinh doanh nhà hàng góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức. ✓

-

❖ *Về kỹ năng:*

- PO3: Có năng lực sử dụng được công nghệ thông tin, ngoại ngữ (tiếng Anh) và vận dụng các kiến thức chung nền tảng vào giải quyết các công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực kinh doanh nhà hàng;

- PO4: Có năng lực thực hiện các nghiệp vụ, phương pháp, công cụ phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp phù hợp giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động kinh doanh nhà hàng; có khả năng cập nhật kiến thức mới và năng lực nghiên cứu, đổi mới sáng tạo khởi nghiệp, đóng góp vào hoạt động nghiên cứu, tư vấn chính sách hoặc phát triển doanh nghiệp, tổ chức.

❖ *Về mức tự chủ và trách nhiệm:*

- PO5: Có tác phong chuyên nghiệp, đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp đối với kết quả công việc, trách nhiệm xã hội và tuân thủ pháp luật; có khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao trong môi trường đa văn hóa và hội nhập quốc tế, đồng thời tự học hỏi, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh nhà hàng để đóng góp vào sự phát triển của doanh nghiệp, tổ chức và nền kinh tế.

3. Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

❖ *Về kiến thức:*

- PLO1: Phân tích được các yếu tố của môi trường kinh doanh ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh nhà hàng trong các bối cảnh kinh tế, chính trị, pháp luật, xã hội và công nghệ khác nhau.

+ PI 1.1: Nhận biết được ảnh hưởng của môi trường kinh doanh nhà hàng hoặc thị trường mục tiêu bằng các phương pháp và công cụ phân tích môi trường kinh doanh.

+ PI 1.2: Phân tích được tác động của các yếu tố môi trường kinh doanh đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nhà hàng trong một tình huống kinh doanh cụ thể.

- PLO2: Phân tích được dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường nhằm hỗ trợ ra quyết định quản trị trong hoạt động kinh doanh nhà hàng.

+ PI 2.1: Sử dụng được các công cụ phân tích dữ liệu và trực quan hóa dữ liệu để phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường trong các tình huống kinh doanh nhà hàng cụ thể.

+ PI 2.2: Đánh giá kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường để hỗ trợ ra các quyết định quản trị trong các tình huống kinh doanh nhà hàng cụ thể.

- PLO3: Thiết lập được phương án kinh doanh của doanh nghiệp nhà hàng trong bối cảnh cụ thể.

+ PI 3.1: Phân tích được các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nhà hàng trong môi trường kinh doanh nhà hàng cụ thể.

+ PI 3.2: Đề xuất được phương án kinh doanh hoặc dịch vụ cụ thể phù hợp dựa trên kết quả phân tích các hoạt động của doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh nhà hàng cụ thể. ✓

❖ *Về kỹ năng:*

- PLO4: Ứng dụng được công nghệ, công cụ phân tích và ngoại ngữ (tiếng Anh) để phân tích được các yếu tố của môi trường kinh doanh trong hoạt động kinh doanh nhà hàng.

+ PI 4.1: Xử lý được thông tin trong hoạt động kinh doanh nhà hàng thông qua việc sử dụng công nghệ và công cụ phân tích dữ liệu.

+ PI 4.2: Sử dụng được tiếng Anh trong bối cảnh học thuật và công việc chuyên môn thuộc chuyên ngành đào tạo.

- PLO5: Thực hành quản trị các quyết định kinh doanh phát sinh trong hoạt động kinh doanh nhà hàng dựa trên kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường.

+ PI 5.1: Lập kế hoạch kinh doanh dựa trên kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường về kinh doanh nhà hàng.

+ PI 5.2: Thực hành tổ chức thực hiện các quyết định kinh doanh phát sinh trong hoạt động kinh doanh nhà hàng dựa trên kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường.

- PLO6: Thực hiện được các nghiệp vụ chuyên môn trong hoạt động kinh doanh nhà hàng theo quy trình và chuẩn mực nghề nghiệp.

+ PI 6.1: Hoàn thành được các nghiệp vụ trong kinh doanh nhà hàng với một bài tập mô phỏng hoặc tình huống thực hành.

+ PI 6.2: Đề xuất được phương án xử lý một tình huống nghiệp vụ phát sinh trong hoạt động kinh doanh nhà hàng.

❖ *Về mức tự chủ và chịu trách nhiệm:*

- PLO7: Thể hiện được đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội; năng lực làm việc độc lập và hợp tác, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thích ứng với môi trường chuyên nghiệp trong hoạt động kinh doanh nhà hàng.

+ PI 7.1: Tuân thủ các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và thích ứng với thay đổi của môi trường kinh doanh nhà hàng.

+ PI 7.2: Hoàn thành nhiệm vụ trong dự án nhóm với vai trò dẫn dắt và cá nhân được phân công, đồng thời tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc cá nhân và nhóm trong môi trường đa văn hóa. ✓

4. Ma trận liên kết giữa các học phần và Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

STT	Tên học phần	TC	PLOs													
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7	
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI5.1	PI5.2	PI6.1	PI6.2	PI7.1	PI7.2
1.	Khối kiến thức Giáo dục đại cương															
a	Kiến thức lý luận chính trị															
1	Triết học Mác – Lênin	3	I													I
2	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin	2	I													I
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	I													I
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	I													I
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	I													I
b	Kiến thức pháp luật															
6	Pháp luật đại cương	3	R							R						R
c	Ngoại ngữ															
7	Tiếng Anh trong kinh doanh	3	I							I						I
8	Tiếng Anh trong kinh doanh nâng cao	3	R							R						R
d	Toán – Tin học															
9	Năng lực số	3	I							I						I
10	Toán kinh tế	3	I							I						I
2.	Khối kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp															
a	Kiến thức cơ sở ngành															
11	Kinh tế học vi mô	3	I		I					I						I
12	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	3			R							R				R

STT	Tên học phần	TC	PLOs														
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7		
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI5.1	PI5.2	PI6.1	PI6.2	PI7.1	PI7.2	
13	Nguyên lý kế toán	3	R	R										R		R	
14	Nguyên lý marketing	3			R		R										
15	Quản trị học	3			R										I	R	I
16	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	I		I						I					I	
17	Luật kinh doanh	3			R						R					R	
18	Thuế	3			R									R		R	
19	Tài chính doanh nghiệp	3		R								R				R	
20	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	3			R		M	M						R			R
21	Tổng quan du lịch	3			I						I					I	
22	Phát triển bền vững	3	R						R					R		R	
23	Trí tuệ nhân tạo trong kinh doanh	3			R						R					R	
b	Kiến thức ngành																
24	Phân tích dữ liệu kinh doanh	3				R					R					R	
25	Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội	3				R								R		R	
26	Văn hóa Việt Nam và thể giới	3			R						R					R	
27	Quản trị đầu tư nhà hàng khách sạn	3			R/A	R/A								R/A	R/A		R
28	Vệ sinh an toàn thực phẩm	3	R/A	R/A								R/A	R/A			R	
29	Marketing du lịch	3	M/A	M/A								M/A	M/A				M
30	Quản trị nguồn nhân lực	3			R										R	R	R

STT	Tên học phần	TC	PLOs														
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7		
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI5.1	PI5.2	PI6.1	PI6.2	PI7.1	PI7.2	
31	Nghiệp vụ nhà hàng	3								R/A					M/A		M/A
32	Hành vi khách hàng	3				R							R			R	
33	Thực hành nghề nghiệp 1	3					M								M		R
c	Kiến thức chuyên ngành																
Học phần bắt buộc																	
34	Quản trị nhà hàng	3						M/A	M/A						M/A	M/A	M/A
35	Tổ chức và vận hành bar	3			M/A	M/A							M/A	M/A		M/A	
36	Thực hành nghề nghiệp 2	3							M						M		M
Tự chọn: Người học chọn 1 trong 3 nhóm học phân sau:																	
Nhóm 1:																	
37	Tâm lý và kỹ năng giao tiếp với du khách	3			M/A	M/A							M/A	M/A			M/A
38	Chế biến món bánh Âu	3							R						M		
Nhóm 2:																	
39	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3						M							M		
40	Quản trị kinh doanh lễ hành	3			M/A	M/A							M/A	M/A			M/A
Nhóm 3:																	
41	Nghiệp vụ lễ tân khách sạn	3	R	R							M	M				M	
42	Quản trị kinh doanh khách sạn	3			M/A	M/A							M/A	M/A			M/A
d	Kiến thức bổ trợ ngành:																
43	Văn hóa ẩm thực	3	R/A	R/A								M/A	M/A				M
44	Chế biến món ăn	3						R/A							M/A	M/A	M/A

STT	Tên học phần	TC	PLOs									
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5	
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI5.1	PI5.2
3.	Tốt nghiệp											
45	Khóa luận tốt nghiệp	6					M/A	M/A			M/A	M/A
Hoặc												
	Thực tập cuối khóa	3					M/A	M/A			M/A	M/A
46	Học phần thay thế: Rượu và món ăn	3					M				M	

Ghi chú: Mức độ đóng góp, hỗ trợ của học phần đối với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu.
- *R (Reinforced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...
- *M (Mastery)* – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu
- *A (Assessed)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

HIỆU TRƯỞNG



★ Phạm Tiến Đạt

TRƯỜNG KHOA
KHOA THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH

Nguyễn Xuân Hiệp



MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ÁP DỤNG CƠ CHẾ ĐẶC THÙ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
(Ban hành kèm theo Quyết định số **1501** /QĐ-ĐHTCM, ngày **15** tháng 4 năm 2026
của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Marketing)

1. Giới thiệu ngành đào tạo:

- Ngành đào tạo (tiếng Việt): Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
- Ngành đào tạo (tiếng Anh): Travel and tourism Management.
- Trình độ đào tạo: Đại học.
- Mã ngành: 7810103
- Định hướng đào tạo: Áp dụng theo cơ chế đặc thù.

2. Mục tiêu đào tạo:

2.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học định hướng ứng dụng theo cơ chế đặc thù ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành nhằm giúp người học khi tốt nghiệp thể hiện năng lực vận dụng kiến thức cơ bản, toàn diện và tư duy phản biện để phân tích, tổng hợp và giải quyết vấn đề đa dạng phát sinh trong thực tiễn hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành; năng lực nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp, đổi mới sáng tạo khởi nghiệp, quản lý chuyên môn; năng lực làm việc độc lập ở mức độ cao, đồng thời tự chịu trách nhiệm nghề nghiệp đối với kết quả công việc, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội thích ứng với sự thay đổi công nghệ, môi trường kinh doanh toàn cầu và yêu cầu phát triển của xã hội.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

❖ Về kiến thức

- PO1: Có khả năng vận dụng các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lê nin; các quy luật tự nhiên, xã hội và pháp luật; các kiến thức về công nghệ thông tin và ngoại ngữ; các kiến thức cơ sở ngành vào lĩnh vực du lịch và lữ hành.
- PO2: Có khả năng vận dụng kiến thức tiên tiến, toàn diện, chuyên sâu về quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; rèn luyện khả năng ứng dụng kiến thức công nghệ hiện đại, tư duy đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững vào việc giải quyết các vấn đề thực tiễn trong vận hành, kinh doanh và quản lý du lịch và lữ hành.

❖ Về kỹ năng

- PO3: Có năng lực sử dụng được công nghệ thông tin, ngoại ngữ (tiếng Anh) và các kỹ năng lập luận, vận dụng các kiến thức chung vào giải quyết các công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. ✓

- PO4: Có năng lực thực hiện các nghiệp vụ, phương pháp, công cụ phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp phù hợp giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn về lĩnh vực du lịch và lữ hành, kỹ năng giao tiếp và chăm sóc khách hàng, kỹ năng bán hàng và marketing, kỹ năng tư duy, phản biện; năng lực nghiên cứu, đổi mới sáng tạo khởi nghiệp và thích nghi trong môi trường có nhiều thay đổi để có thể quản lý và điều hành hay khởi nghiệp trong lĩnh vực du lịch và lữ hành.

❖ *Về mức tự chủ và trách nhiệm*

PO5: Có tác phong chuyên nghiệp, đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp đối với kết quả công việc, trách nhiệm xã hội và tuân thủ pháp luật; có khả năng làm việc độc lập ở mức độ cao trong môi trường đa văn hóa và hội nhập quốc tế, đồng thời tự học hỏi, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành để đóng góp vào sự phát triển của doanh nghiệp, tổ chức và nền kinh tế.

3. Nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

❖ *Về kiến thức*

- PLO1: Phân tích được các yếu tố thuộc về môi trường kinh doanh ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành trong các bối cảnh kinh tế, chính trị, pháp luật, xã hội và công nghệ khác nhau.

+ PI 1.1: Nhận biết được ảnh hưởng của môi trường kinh doanh đến hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành.

+ PI 1.2: Phân tích tác động của yếu tố môi trường kinh doanh đến hoạt động kinh doanh du lịch lữ hành cụ thể.

- PLO2: Phân tích được dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường nhằm hỗ trợ ra quyết định quản trị trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành.

+ PI 2.1: Sử dụng được các công cụ phân tích dữ liệu và trực quan hóa dữ liệu để phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường trong các tình huống kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành cụ thể.

+ PI 2.2: Đánh giá kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường để hỗ trợ ra các quyết định quản trị trong các tình huống kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành cụ thể.

- PLO3: Thiết lập được phương án kinh doanh du lịch và lữ hành trong môi trường kinh doanh phức tạp.

+ PI 3.1: Phân tích được các hoạt động kinh doanh du lịch và lữ hành cụ thể

+ PI 3.2: Đề xuất được phương án kinh doanh phù hợp cho một doanh nghiệp cụ thể.

❖ *Về kỹ năng:*

- PLO4: Ứng dụng được công nghệ, công cụ phân tích và tiếng Anh để phân tích được các yếu tố của môi trường kinh doanh trong hoạt động kinh doanh du lịch và lữ hành.

+ PI 4.1: Sử dụng được các ứng dụng công nghệ, công cụ phân tích... trong lĩnh vực du lịch lữ hành. ✓

+ PI 4.2: Sử dụng được tiếng Anh trong bối cảnh học thuật và giải quyết công việc chuyên môn thuộc chuyên ngành đào tạo.

- PLO5: Thực hành quản trị các quyết định kinh doanh phát sinh trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành dựa trên kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường.

+ PI 5.1: Lập kế hoạch kinh doanh dựa trên kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường về kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành.

+ PI 5.2: Thực hành tổ chức thực hiện các quyết định kinh doanh phát sinh trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành dựa trên kết quả phân tích dữ liệu kinh doanh và thông tin thị trường.

- PLO6: Thực hiện thành thạo các nghiệp vụ chuyên môn trong hoạt động kinh doanh theo quy trình và chuẩn mực nghề nghiệp.

+ PI 6.1: Hoàn thành được các nghiệp vụ trong du lịch và lữ hành trong một bài tập mô phỏng hoặc tình huống thực hành.

+ PI 6.2: Đề xuất được phương án xử lý một tình huống nghiệp vụ phát sinh trong du lịch và lữ hành.

❖ *Về mức tự chủ và chịu trách nhiệm:*

- PLO7: Thể hiện đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội; năng lực làm việc độc lập và hợp tác, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thích ứng với môi trường chuyên nghiệp, chuyên sâu trong hoạt động kinh doanh du lịch và lữ hành

+ PI 7.1: Tuân thủ các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và thích ứng với thay đổi của môi trường kinh doanh du lịch và lữ hành.

+ PI 7.2: Hoàn thành nhiệm vụ trong dự án nhóm với vai trò dẫn dắt và cá nhân được phân công, đồng thời tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc cá nhân và nhóm trong môi trường phức tạp. ✓

4. Ma trận liên kết giữa các học phần và Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

STT	Tên học phần	TC	PLOs													
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7	
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI5.1	PI5.2	PI6.1	PI6.2	PI7.1	PI7.2
1. Khối kiến thức Giáo dục đại cương																
a. Kiến thức lý luận chính trị																
1	Triết học Mác – Lênin	3	I													I
2	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin	2	I													I
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	I													I
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	I													I
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	I													I
b. Kiến thức pháp luật																
6	Pháp luật đại cương	3	R							R						R
c. Ngoại ngữ																
7	Tiếng Anh trong kinh doanh	3	I							I						I
8	Tiếng Anh trong kinh doanh nâng cao	3	R							R						R
d. Toán – Tin học																
9	Năng lực Số	3	I							I						I
10	Toán kinh tế	3	I							I						I
2. Khối kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp																
a. Kiến thức cơ sở ngành																
11	Kinh tế học vi mô	3	I		I					I						I
12	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	3			R							R				R

STT	Tên học phần	TC	PLOs													
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7	
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI5.1	PI5.2	PI6.1	PI6.2	PI7.1	PI7.2
13	Nguyên lý kế toán	3	R	R								R			R	
14	Nguyên lý marketing	3			R		R									
15	Quản trị học	3			R								I	R		I
16	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	I		I						I				I	
17	Luật kinh doanh	3			R						R				R	
18	Thuế	3			R							R			R	
19	Tài chính doanh nghiệp	3		R						R					R	
20	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	3			R		M	M					R			R
21	Tổng quan du lịch	3			I						I				I	
22	Phát triển bền vững	3	R						R				R		R	
23	Trí tuệ nhân tạo trong kinh doanh	3			R						R				R	
b. Kiến thức ngành																
24	Phân tích dữ liệu kinh doanh	3					R				R				R	
25	Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội	3					R						R		R	
26	Quản trị rủi ro trong du lịch	3	R/A	R/A					R/A	R/A						R
27	Tổ chức sự kiện du lịch	3					R/A						M/A			M/A
28	Quản trị điểm đến du lịch	3			R/A	R/A					R/A	R/A				R
29	Marketing du lịch	3	M/A	M/A					M/A	M/A					M/A	
30	Quản trị nguồn nhân lực	3			R								R	R		R
31	Quản trị kinh doanh lễ hành	3			R/A	R/A					M/A	M/A				M
32	Hành vi khách hàng	3					R				R				R	
33	Thực hành nghề nghiệp 1	3					M						M		R	

STT	Tên học phần	TC	PLOs													
			PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7	
			PI1.1	PI1.2	PI2.1	PI2.2	PI3.1	PI3.2	PI4.1	PI4.2	PI5.1	PI5.2	PI6.1	PI6.2	PI7.1	PI7.2
c. Kiến thức chuyên ngành																
Học phần bắt buộc																
34	Thực hành nghề nghiệp 2	3						M						M		M
35	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	3						M/A	M/A					M/A	M/A	M/A
36	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3							R/A					M/A	M	
Tự chọn: 6 TC (sinh viên chọn 1 trong 3 nhóm dưới)																
Nhóm 1																
37	Di sản văn hóa và lễ hội du lịch	3						M	M					M	M	
38	Quản trị du lịch MICE	3			M/A	M/A						M/A	M/A			M/A
Nhóm 2																
39	Quản trị nhà hàng	3			M/A	M/A						M/A	M/A			M/A
40	Tổ chức và vận hành Bar	3			R	R						M	M		M	
Nhóm 3																
41	Quản trị lễ tân khách sạn	3			R	R						M	M			M
42	Quản trị kinh doanh khách sạn	3			M/A	M/A						M/A	M/A			M/A
d. Kiến thức bổ trợ ngành																
43	Tuyến điểm du lịch Việt Nam	3	R/A	R/A						M/A	M/A				M	
44	Bán hàng và chăm sóc khách hàng trong du lịch	3			M							M			M	
3. Tốt nghiệp																
45	Khóa luận tốt nghiệp	6						M/A	M/A					M/A	M/A	M/A

Ghi chú: Mức độ đóng góp, hỗ trợ của học phần đối với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu.
- *R (Reinforced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- *M (Mastery)* – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thực/thông hiểu
- *A (Assessed)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

HIỆU TRƯỞNG



★ **Phạm Tiến Đạt**

TRƯỜNG KHOA
KHOA THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH

Nguyễn Xuân Hiệp

